

Số: 45/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 10 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo
điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách địa phương năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND về dự toán thu, chi ngân sách tỉnh năm 2018

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 16/TTr-SKHĐT ngày 10/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 như sau:

Kỳ họp thứ 5 của HĐND tỉnh đã thông qua mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018: *“Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý và bền vững; nâng cao chất lượng tăng trưởng, ổn định đời sống nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng di dân tái định cư các dự án thủy điện. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống và khắc phục thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính; sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng. Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia, ổn định chính trị - xã hội, an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại và*

hợp tác quốc tế, tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị toàn diện với các tỉnh bạn Lào” và 27 chỉ tiêu kinh tế - xã hội - môi trường chủ yếu.

Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018 và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã được đề ra tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương tập trung triển khai đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

I. ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG SUẤT, HIỆU QUẢ VÀ SỨC CẠNH TRANH CỦA CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC, SẢN PHẨM, DUY TRÌ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ Ở MỨC HỢP LÝ VÀ BỀN VỮNG

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của địa phương. Nâng cao hiệu quả phân tích, dự báo, chất lượng xây dựng các cơ chế, chính sách, đề án đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tham mưu phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra tiến độ thực hiện các nguồn vốn đã phân cấp, các chương trình, dự án được giao vốn. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân thanh toán các nguồn vốn.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Phát triển mạnh gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 3201/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 của Chính phủ, Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII, Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 24/8/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Cục thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế, phí và lệ phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, tăng cường các biện pháp chống thất thu, gian lận thương mại, trốn thuế, nợ thuế; chủ động, tích cực thu số thuế nợ đọng, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi; xử lý và ngăn chặn các hành vi chuyển giá, trốn thuế.

- Tăng cường quản lý đối với phân vốn và tài sản của Nhà nước trong các doanh nghiệp nhà nước thông qua việc kiểm tra, giám sát và tham gia quyết định chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán chặt chẽ và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý của từng cấp, từng đơn vị; công khai tài chính của các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ tài chính ở mỗi cấp.

- Thông báo kịp thời, hướng dẫn thực hiện quản lý, thanh toán, quyết toán các khoản kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp. Đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành, báo cáo đề xuất phương án xử lý đối với các đơn vị không chấp hành nghiêm chế độ quyết toán theo quy định của pháp luật.

3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Quản lý tốt Quy hoạch phát triển mạng lưới tuyến vận tải hành khách; tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hỗ trợ dịch vụ vận tải. Tăng cường các biện pháp quản lý phương tiện vận tải, đặc biệt vận tải khách, nâng cao chất lượng công tác quản lý, dịch vụ tại các bến xe, kiểm soát tải trọng xe và các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

4. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường hiệu quả công tác thu hút đầu tư, hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát huy hết công suất hiện có, đầu tư mở rộng quy mô, công suất, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao trình độ quản trị điều hành, nâng cao chất lượng lao động,... khai thác hết tiềm năng thế mạnh, vùng nguyên liệu của tỉnh đẩy mạnh sản xuất, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, đặc biệt là các nhà máy có sản lượng lớn và lợi thế tiêu thụ sản phẩm như: sữa Mộc Châu; đường Mai Sơn; các nhà máy chế biến tinh bột sắn Mai Sơn; các nhà máy chế biến chè tại Mộc Châu; xi măng Mai Sơn, các nhà máy may và giấy da.

- Tạo điều kiện tốt nhất thu hút đầu tư: nhà máy chế, biến bảo quản nông sản, thực phẩm gắn với xây dựng thương hiệu, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ và đẩy mạnh xuất khẩu; nhà máy sử dụng nhiều lao động; phát triển HTX dệt thổ cẩm; cơ khí; đẩy mạnh các giải pháp thu hút các nhà đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, khuyến khích phát triển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp tại địa bàn nông thôn, vùng tái định cư thủy điện Sơn La.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Sơn La giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư, vận hành các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ; tháo gỡ khó khăn vướng mắc, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, cùng với các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư thủy điện, sớm hoàn thành

đưa vào khai thác, đảm bảo chất lượng công trình; đảm bảo cam kết về môi trường trong thi công; Công tác kiểm tra các nhà máy đang vận hành - tập trung vào an toàn đập và hồ chứa; vận hành đảm bảo nước cho sinh hoạt và sản xuất vùng hạ du.

- Đổi mới căn bản công tác xúc tiến thương mại, phát triển đa dạng thị trường thương mại, áp dụng công nghệ thông tin trong phát triển thương mại điện tử; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ, hỗ trợ doanh nghiệp, kết nối với các nhà tiêu thụ tại Hà Nội và các tỉnh để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp của tỉnh và đẩy mạnh xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới chợ, siêu thị, trung tâm mua sắm, cửa hàng tiện ích trên địa bàn tỉnh; phát triển cửa hàng xăng dầu - nhất là các khu vực xa trung tâm, điều kiện kinh tế khó khăn. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tuyên truyền sâu rộng về hội nhập quốc tế về kinh tế; tăng cường nâng cao nhận thức, nguồn nhân lực về hội nhập quốc tế để các doanh nghiệp đủ năng lực định hướng đầu tư, phát triển SXKD phù hợp với các cam kết quốc tế, nắm bắt cơ hội và khắc phục các khó khăn, thách thức đặt ra trong quá trình hội nhập; đồng thời để các doanh nghiệp kịp thời thực thi đúng các điều khoản tại các Hiệp định mà Việt Nam đã ký kết.

- Tăng cường quản lý, theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp kịp thời đảm bảo dự báo nhu cầu thị trường, cung ứng các hàng hóa thiết yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt là trong các dịp lễ, Tết. Thực hiện các biện pháp kiểm soát thị trường, đấu tranh chống kinh doanh hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả, vi phạm về sở hữu trí tuệ, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hành vi gian lận khác trong hoạt động thương mại, góp phần bình ổn thị trường, giá cả, đảm bảo chất lượng, an toàn của hàng hoá phục vụ tốt sản xuất và đời sống nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Hoàn thiện các quy hoạch ngành phục vụ tái cơ cấu ngành trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế vùng miền, gắn với chế biến, tiêu thụ, trong đó tập trung hướng dẫn triển khai thực hiện quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh, quy hoạch vùng sản xuất quả an toàn tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường sự kết nối, hợp tác giữa nghiên cứu khoa học với doanh nghiệp, thực hiện chính sách đặt hàng phù hợp với nhu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực đối với các nhiệm vụ khoa học. Khuyến khích doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông sản với nông dân; phát triển các nhóm nông dân hợp tác tự nguyện, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Hướng dẫn chuyển đổi diện tích trồng cây lương thực trên đất dốc, cây hàng năm hiệu quả thấp sang trồng các loại cây ăn quả, trồng cỏ chăn nuôi, trồng rừng kinh tế nhằm giảm diện tích trồng cây ngắn ngày trên đất dốc. Ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất rau, hoa, quả chất lượng cao để cung cấp cho thị trường trong nước và khu vực.

- Tăng cường quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; áp dụng các biện pháp thâm canh bền vững, thực hiện tốt các quy định về môi trường trong sử dụng phân bón, hóa chất và xử lý chất thải nông nghiệp.

- Hướng dẫn chuyển chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại; khuyến khích áp dụng công nghệ cao, tổ chức sản xuất khép kín hoặc liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị từ sản xuất giống, thức ăn, đến chế biến để nâng cao năng suất, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện công tác trồng rừng tập trung theo hướng phát triển trồng cây lâm nghiệp đa chức năng, đem lại việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề rừng. Tiếp tục thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; khoanh nuôi và bảo vệ rừng hiện còn; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát khai thác chế biến lâm sản, phòng chống cháy rừng trong mùa khô hanh, vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng.

- Tập trung triển khai các mô hình khuyến nông sản xuất theo quy trình GAP, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu. Mở rộng mô hình khuyến nông gắn với vườn mẫu, đẩy mạnh mô hình khuyến nông tự nguyện, khuyến khích liên kết giữa doanh nghiệp với các Hợp tác xã, Tổ hợp tác trong các hoạt động đầu vào và đầu ra của sản phẩm nhằm huy động các nguồn lực phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh công tác quản lý và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là nguồn lợi thủy sản lòng hồ thủy điện Hoà Bình và thủy điện Sơn La. Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển loại hình dịch vụ du lịch gắn với các yếu tố văn hóa, tâm linh, du lịch lòng hồ dự án thủy điện. Huy động, thu hút các nguồn lực tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật du lịch vào các khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng...

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

7. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sơn La chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn:

- Thực hiện tốt các chính sách tín dụng về phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, xây dựng nông thôn mới, kinh tế tập thể, chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, cho vay các đối tượng chính sách...

- Thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất huy động, lãi suất cho vay và các quy định về kinh doanh vàng, ngoại tệ, các tỷ lệ an toàn trong hoạt động.

- Tăng cường công tác huy động vốn, thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; ưu tiên tập trung vốn cho các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, kinh tế tập thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa, xuất khẩu....

- Tiếp tục thực hiện Đề án thanh toán không dùng tiền mặt theo 2545/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 637/QĐ-NHNN ngày 31/3/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thực hiện tốt kế hoạch phát triển mạng lưới ATM và POS, tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm thẻ.

- Nâng cao chất lượng tín dụng, thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng xử lý rủi ro. Rà soát cơ cấu lại các khoản nợ, hạn chế các khoản nợ xấu phát sinh. Bảo đảm duy trì mức nợ xấu dưới 3%. Thực hiện thí điểm xử lý nợ xấu theo Nghị quyết số 42/2017/QH14, Chỉ thị số 32/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường thông tin, hướng dẫn về sản phẩm dịch vụ ngân hàng để người dân hiểu và tiếp cận, nhất là các chương trình, chính sách ưu đãi của Nhà nước nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã phát triển sản xuất kinh doanh.

8. UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan:

- Phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao giá trị tăng sức cạnh tranh, phát triển các ngành nghề có thế mạnh, khai thác được tiềm năng lợi thế của địa phương; tập trung vào sản xuất lương thực theo quan điểm sản xuất hàng hoá, đầu tư thâm canh, tăng vụ, mở rộng diện tích hợp lý; phát triển chăn nuôi gắn với phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung.

- Chủ động thu hút đầu tư nhằm đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, khuyến khích đầu tư theo hướng phù hợp định hướng chuyển dịch cơ cấu và phát huy lợi thế của từng địa phương, đủ sức hấp dẫn nhà đầu tư.

- Khẩn trương phân bổ các nguồn vốn được giao năm 2018, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo danh mục dự án và mức vốn kế hoạch được giao. Chủ động rà soát, điều chỉnh các nguồn vốn đã được phân cấp quản lý; kịp thời báo cáo đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tiến độ các dự án chậm tiến độ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời xử lý.

- Tổng hợp báo cáo tình hình phân bổ, triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kết quả giải ngân thanh toán các nguồn vốn trong báo cáo tháng, báo cáo quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Quan tâm chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính theo hướng hiện đại, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi phát triển sản xuất kinh doanh.

- Chủ động công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ các nguồn thu thuế công thương nghiệp, ngoài quốc doanh và thu nợ thuế.

- Nghiên cứu, xây dựng, thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.

II. ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN BA ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC THEO CHỦ TRƯỞNG CHUNG CỦA CHÍNH PHỦ

1. Các sở, ban, ngành chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của địa phương.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc thẩm quyền để tham mưu sửa đổi, bãi bỏ những văn bản chồng chéo, không phù hợp, ban hành quy định mới phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của tỉnh. Tham mưu nâng cao chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật gắn với việc kiểm tra việc thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung đồng thời xác định lĩnh vực trọng tâm liên ngành, tập trung vào các lĩnh vực phức tạp có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và cuộc sống người dân, được các đại biểu Hội đồng nhân dân và cử tri quan tâm, trên phạm vi toàn tỉnh để đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật; kịp thời đôn đốc, tổ chức và hướng dẫn việc theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN để được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả của các doanh nghiệp KH&CN.

- Nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp như lựa chọn, nhân giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, thu hoạch, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông, lâm, thủy

sản. Thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ ở các doanh nghiệp để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Tiếp tục triển khai dự án: Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa chủ lực trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2011-2020.

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về sở hữu trí tuệ. Xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị đào tạo trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thành phố:

- Nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học, bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học, có biện pháp tích cực và hiệu quả phụ đạo học sinh yếu kém, quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật. Chú trọng xây dựng mối quan hệ giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trường học. Thực hiện tốt công tác tư vấn cho học sinh và phân luồng sau trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Phối hợp với các trường trung cấp, cao đẳng, đại học đóng trên địa bàn thực hiện công tác phân luồng học sinh, liên kết đào tạo và tuyển sinh đào tạo.

- Khuyến khích học sinh học nghề; đổi mới công tác đào tạo, điều chỉnh cơ cấu đào tạo cho phù hợp với nhu cầu sử dụng, gắn kết giữa quy mô với nâng cao chất lượng đào tạo, quan tâm đào tạo cho lao động nông thôn, vùng TĐC thủy điện Sơn La, thủy điện Hòa Bình, thanh niên người dân tộc thiểu số, góp phần tăng dần tỷ lệ lao động qua đào tạo theo hướng hợp lý.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện và cơ hội cho mọi công dân được học tập. Huy động, lồng ghép sử dụng hiệu quả các nguồn vốn để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ tốt công tác dạy và học, nhất là ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

5. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các huyện, thành phố:

- Tập trung rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, nhất là quy hoạch chi tiết xây dựng các đô thị mới, khu chức năng đặc thù; phối hợp với Bộ Xây dựng hoàn thiện quy hoạch chung Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; quy hoạch xây dựng nông thôn mới phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu tổ chức lập các Chương trình phát triển đô thị, tập trung triển khai thực hiện các dự án phát triển đô thị; tổ chức lập, thẩm định các Đề án đề nghị công nhận phân loại, nâng cấp các đô thị theo Kế hoạch của UBND tỉnh, phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa đạt 14,6%.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh năm 2018 và giai đoạn 2018-2020 để xác định quỹ đất, diện tích đất để xây dựng các loại nhà ở trong đó có nhà ở xã hội.

- Thực hiện thu thập và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để làm cơ sở quản lý.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư triển khai thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung trên địa bàn tỉnh Sơn La theo đúng Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng vật liệu không nung trong xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và cung cấp các thông tin về quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết, công khai để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư. Coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm quy hoạch.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng công trình, đặc biệt là trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, tránh thất thoát lãng phí trong đầu tư xây dựng.

6. Sở Giao thông - Vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách địa phương, vốn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn hợp pháp khác để tập trung đầu tư các tuyến đường đến trung tâm xã.

- Tham mưu các biện pháp chỉ đạo triển khai tuyến đường cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu đảm bảo theo kế hoạch; nâng cấp sửa chữa các tuyến đường trọng điểm của tỉnh, đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn liên xã, liên bản, đầu tư phát triển hệ thống đường giao thông nông thôn theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới; giải quyết những điểm nghẽn trong phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông tại các đô thị, tuyến Quốc lộ; từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông đường thủy, nâng cấp và xây mới các cảng đầu mối, cảng chuyên dùng, bến hàng hóa và hành khách kết nối với hệ thống đường bộ.

- Phối hợp Sở Công thương khai thác tốt các dịch vụ dọc tuyến đường bộ theo hướng giao cho các tổ chức, đơn vị, cá nhân khai thác các dịch vụ dọc tuyến đường bộ (trạm xăng dầu, dừng xe, quảng cáo, các công trình khác) tạo nguồn thu phát triển giao thông đường bộ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia làm đường giao thông nông thôn theo phương châm “nhân dân tự làm, nhà nước hỗ trợ”, phấn đấu năm 2018 xây dựng nâng cấp, bê tông hóa các tuyến đường giao thông nông thôn đạt 1.800 tuyến, với tổng chiều dài khoảng 600 km.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tham mưu phân bổ các nguồn vốn đầu tư công ưu tiên bố trí vốn đối ứng các dự án ODA, hỗ trợ đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP), tập trung đầu tư các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh, hoàn thiện các hạ tầng thiết yếu, quan trọng tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển, trong đó ưu tiên đầu tư cho các công trình giao thông và hạ tầng đô thị, hệ thống cấp điện, thủy lợi, các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai, xử lý chất thải, bảo vệ môi

trường, đầu tư cơ sở vật chất các ngành y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch và các công trình phúc lợi xã hội khác.

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư trong, ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội theo hình thức đối tác công - tư (PPP), đặc biệt là đầu tư xây dựng trụ sở HĐND, UBND tỉnh và một số sở, ban, ngành của tỉnh phải di chuyển trụ sở ra khỏi phạm vi quy định của Khu di tích Quốc gia đặc biệt Nhà ngục Sơn La.

- Hoàn thiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư; tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đường cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tham mưu cho HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách và xử lý những vướng mắc trong bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng, thu hồi đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định bảo đảm quyền lợi giữa nhà nước và người bị thu hồi đất.

- Tham mưu, hướng dẫn UBND huyện Mộc Châu, Vân Hồ thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư để thực hiện dự án đường cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu. Tổ chức thẩm định nhu cầu, điều kiện giao đất, trình UBND tỉnh giao đất cho nhà đầu tư triển khai dự án đường cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu. Tham mưu thẩm định trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.

- Tiếp tục triển khai Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai; rà soát, kiểm tra sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành:

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia chung sức xây dựng nông thôn mới, tham gia phong trào làm đường giao thông nông thôn theo phương châm “nhân dân tự làm, nhà nước hỗ trợ”.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản từ khâu sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến các sản phẩm gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm.

- Chủ động thu hút đầu tư nhằm đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, khuyến khích đầu tư theo hướng phù hợp định hướng chuyển dịch cơ cấu và phát huy lợi thế của từng địa phương, đủ sức hấp dẫn nhà đầu tư.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để thu hồi đất triển khai các dự án phát triển kết cấu hạ tầng.

III. ỔN ĐỊNH DÂN CƯ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG DI DÂN TÁI ĐỊNH CƯ CÁC DỰ ÁN THỦY ĐIỆN

1. Giao Ban Quản lý dự án di dân, tái định cư dự án thủy điện Sơn La chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp quy hoạch ổn định dân cư vùng tái định cư, triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu để ổn định đời sống cho nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng di dân các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Tổ chức thực hiện ổn định đời sống và sản xuất cho các hộ tái định cư, triển khai có hiệu quả các mô hình sản xuất theo hướng, triển khai có hiệu quả các mô hình sản xuất theo hướng chuyển dần từ hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình sang hỗ trợ sản xuất theo cơ chế cho vay, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm nghiệp; chuyển đổi một số cây trồng hiệu quả thấp tại một số điểm tái định cư sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao; ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật vào sản xuất nông, lâm ngư nghiệp và chế biến sản phẩm để nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo ổn định bền vững đời sống của các hộ dân tái định cư thủy điện Sơn La.

- Phối hợp với UBND các huyện vùng Đề án chỉ đạo thực hiện công tác hỗ trợ sản xuất cho hộ nghèo, hộ tái định cư, kế hoạch di chuyển dân và đầu tư kết cấu hạ tầng trong và ngoài điểm tái định cư theo kế hoạch năm 2018 để phục vụ đón dân.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố: Hướng dẫn phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ổn định đời sống các hộ dân khu, điểm TĐC.

3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án di dân TĐC các huyện, thành phố: Tiếp tục hướng dẫn tổ chức thực hiện, hỗ trợ kinh phí đào tạo, chuyển đổi ngành nghề theo đúng đối tượng, chính sách quy định.

4. Sở Xây dựng phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan: tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chất lượng các dự án thành phần. Thực hiện tốt việc hướng dẫn và quản lý quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư. Phối hợp với các sở, ngành chức năng hướng dẫn việc quyết toán các dự án thành phần.

5. Sở Tài chính: Hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện quyết toán các dự án hoàn thành theo phân cấp, chủ trì thẩm định quyết toán các dự án do chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt dự án đầu tư, quyết toán công tác di dân TĐC theo đúng lộ trình.

6. UBND các huyện, thành phố phối hợp với Ban Quản lý dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La, các sở, ban, ngành liên quan:

- Đẩy nhanh tiến độ quyết toán công tác bồi thường, hỗ trợ, xây dựng kết cấu hạ tầng, quyết toán các khu, điểm tái định cư.

- Tổ chức khuyến nông, khuyến lâm, hướng dẫn nhân dân phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi ổn định đời sống các hộ dân tái định cư.

IV. ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI, CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN, PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN CÁC LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI

1. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện kịp thời các chính sách đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện về vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm về tổ chức sản xuất giúp các hộ nghèo tự tổ chức sản xuất, tăng thu nhập, tự vươn lên thoát nghèo.

- Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai và tình hình khó khăn do giá cả tăng cao để tổ chức kịp thời hoạt động cứu trợ tại địa phương và đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả; xây dựng, triển khai thực hiện các mô hình phòng tránh và cứu trợ phù hợp để kịp thời ứng phó và hạn chế các tác động xấu của thiên tai, hướng dẫn người dân chủ động phòng chống, cứu giúp lẫn nhau khi gặp thiên tai.

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình cho vay vốn ưu đãi để phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nhất là các đối tượng hộ nghèo, gia đình chính sách, cho vay vốn ưu đãi phát triển nông nghiệp, nông thôn, chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên nghèo.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

- Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm, chủ động liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp để đào tạo, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Nghiên cứu tổ chức thị trường việc làm, kết nối cung – cầu lao động. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất kiện toàn tổ chức, bộ máy các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng chống buôn bán người... Quản lý, điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện và nâng cao hiệu quả quản lý sau cai nghiện ma túy; tổ chức tốt việc dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cánh mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ, phần đầu hoàn thành hỗ trợ cho người có công với cánh mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo đề án tại Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 và Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho các hộ nghèo theo Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt chính sách cho vay vốn giải quyết việc làm, chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên nghèo và các đối tượng chính sách khác.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Theo dõi, đánh giá tác động và khắc phục thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường thu hút các nguồn lực cho chương trình xây dựng nông thôn mới, ưu tiên phát triển các cơ sở hạ tầng thiết yếu gắn với phát triển đời sống sản xuất của người dân, đẩy mạnh phát triển sản xuất, bảo vệ và cải thiện môi trường nông thôn, xây dựng đời sống văn hóa và tăng cường giữ vững an ninh trật tự ở nông thôn, tổng kết phổ biến nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả. Phần đầu năm 2018 bình quân đạt 10 tiêu chí/xã, có 22 xã đạt nông thôn mới, tăng 7 xã so với năm 2017.

5. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tham mưu thực hiện có hiệu quả các chương trình chính sách dân tộc, các đề án được giao quản lý: Chương trình 135, Đề án thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, bố trí sắp xếp ổn định dân cư và hỗ trợ tín dụng cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh; Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội dân tộc La Ha giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định 2477/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND tỉnh; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Đề án sắp xếp, hỗ trợ ổn định các điểm dân cư cách xã trung tâm bản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025 theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chương trình, dự án, các chính sách liên quan đến vùng dân tộc.

6. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và dân số trên địa bàn gắn với việc củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế các tuyến, ưu tiên phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu; Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 17/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 17/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Tiếp tục đầu tư một số bệnh viện

tuyển tỉnh, tuyển huyện, thực hiện đồng bộ các biện pháp để giảm tải cho bệnh viện tuyển trên.

- Tích cực chủ động giám sát, phát hiện, triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số, kế hoạch hóa gia đình.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ y tế, khuyến khích mở các cơ sở khám chữa bệnh bán công, tư nhân, phát triển dịch vụ y tế kỹ thuật cao, hiện đại hóa kết hợp với y học cổ truyền. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở y, được tư nhân trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của bệnh nhân. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, bác sỹ. Tăng cường áp dụng chế độ luân phiên cán bộ y tế cho tuyển dưới để nâng cao chất lượng điều trị cho tuyển dưới, giảm tải cho tuyển trên.

- Phối hợp với Sở Công thương tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở y, được tư nhân, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thông tin, tăng cường kiểm tra, rà soát, xử lý mã độc, sự cố mất an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu và các hệ thống thông tin điện tử tỉnh Sơn La.

8. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình, bản, xã, phường, cơ quan công sở văn hóa. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị, di sản văn hóa dân tộc, truyền thống tốt đẹp. Xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La. Phối hợp với các tỉnh tây bắc lập hồ sơ di sản văn hóa nghệ thuật Xèo thái trình UNESCO năm 2018.

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch mừng Đảng – mừng Xuân năm 2018. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao; hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền thông tin đối ngoại năm 2018 về “Tuần văn hóa – du lịch Sơn La tại các tỉnh Bắc Lào”.

- Đào tạo, bồi dưỡng các hạt nhân trong lĩnh vực thể thao, quan tâm tuyển chọn, đào tạo các vận động viên thể thao thành tích cao; khuyến khích phát triển

thể dục thể thao quần chúng; triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam của tỉnh Sơn La giai đoạn 2017-2020.

- Tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh (2008-2018). Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020. Tổ chức tập huấn về công tác gia đình cho cán bộ xã, phường, thị trấn làm công tác gia đình.

9. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội, phát triển các hình thức từ thiện nhân đạo, hoạt động không vì lợi nhuận. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, xây dựng và phát triển gia đình văn minh, hạnh phúc.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách đối với người nghèo, đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai để chỉ đạo kịp thời hoạt động cứu trợ tại địa phương và đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả.

V. TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG; CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI, THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND các huyện, thành phố:

- Quản lý đất đai tập trung vào các khâu của công tác quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, công tác thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức. Đôn đốc các huyện, thành phố tổ chức thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2018 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

- Tăng cường quản lý, quy hoạch, khai thác sử dụng có hiệu quả tài nguyên nước, khoáng sản; thực hiện tốt công tác hướng dẫn, thẩm định, trình cấp phép tài nguyên nước, khoáng sản; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý hành vi khai thác tài nguyên trái phép, việc chấp hành các quy định của pháp luật của tổ chức, cá nhân sau khi cấp giấy phép tài nguyên nước, khoáng sản; thực hiện hiệu quả công tác tính, thu tiền cấp quyền khai thác sử dụng tài nguyên nước, khai thác khoáng sản tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch cập nhật, bổ sung hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Sơn La giai đoạn 2017-2020, Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh hành động tăng trưởng xanh tỉnh Sơn La đến năm 2020.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh; nâng cao chất lượng thẩm định đánh giá tác động môi trường và nâng cao chất lượng môi trường gắn kết chặt chẽ các hoạt động kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường phát triển bền vững. Xây dựng và thực hiện chương trình, dự án, đề án về phòng ngừa, bảo vệ, khắc phục, cải tạo môi trường; xây dựng và tổ chức thực

hiện kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường để đảm bảo sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có sự cố môi trường xảy ra.

- Chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng để bảo vệ môi trường, rà soát đề xuất xây dựng hệ thống xử lý chất thải nguy hại tập trung trên địa bàn tỉnh, ưu tiên cho xây dựng hệ thống xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, đặc biệt là xử lý rác thải ở các bệnh viện công, các bãi rác. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án xử lý nước thải, rác thải y tế tại các bệnh viện.

- Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các khu đô thị, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Quản lý việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học, thuốc diệt cỏ.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, phát triển tài nguyên rừng, tiếp tục triển khai công tác giao đất, khoán đất rừng cho các hộ gia đình, khuyến khích thu hút đầu tư vào trồng rừng sản xuất. Xử lý triệt để tình trạng khai thác và phá rừng bất hợp pháp.

- Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các hồ chứa, tiết kiệm nước, nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, chủ động phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

3. Sở Khoa học & Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Sở Tài nguyên & môi trường, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển các ứng dụng khoa học đổi mới công nghệ trong sản xuất, công nghệ tiết kiệm tài nguyên, thiên nhiên, vật tư đầu vào và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

- Khuyến khích phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

4. UBND các huyện, thành phố: Chủ động chuẩn bị các biện pháp phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, di dân tái định cư ra khỏi vùng có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất... Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời cho người dân vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai để ổn định đời sống và khôi phục sản xuất.

IV. ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH; SIẾT CHẶT KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH; SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện nghiêm túc các quyết định, chỉ thị, kế hoạch của Chính phủ về cải cách hành chính. Tổ chức đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các cơ quan, đơn vị.

- Triển khai đề án tổng thể tổ chức mô hình bộ phận “Một cửa hiện đại” theo Quyết định số 3170/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh, nghiên cứu xây dựng Đề án thí điểm mở rộng mô hình “một cửa liên thông hiện đại” từ UBND huyện, thành phố đến UBND các phường, thị trấn và một số xã trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện đề án “Tăng cường năng lực cho cán bộ, công chức thực hiện cải cách hành chính và kỹ năng giải quyết hồ sơ hành chính trên địa bàn tỉnh”.

- Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 17/12/2017 của Tỉnh ủy Sơn La về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng Đề án kiện toàn sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở đào tạo, dạy nghề trên địa bàn tỉnh; Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Dừng việc giao bổ sung biên chế. Chấm dứt việc phê duyệt và giao biên chế vượt quá số biên chế đã được cấp có thẩm quyền giao; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp.

- Tham mưu ban hành Quyết định quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh của trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; hướng dẫn quy trình, thủ tục bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý. Triển khai Đề án đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo quản lý cấp sở, cấp phòng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thi tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch gắn với vị trí việc làm, ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển. Tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ hoạt động của HĐND, UBND các cấp; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với những chức danh do HĐND bầu.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 319-QĐ/TU ngày 01/12/2016 của Tỉnh ủy Sơn La.

2. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp, các ngành trong công tác quản lý nhà nước, tập trung vào: công tác quản lý sử dụng các nguồn vốn, kinh phí, việc thực hiện nghĩa vụ ngân sách của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, công tác quản lý đầu tư xây dựng các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công; công tác quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; công tác chi bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế; việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Nâng cao khả năng phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; tăng cường thực hiện quy chế phối hợp của các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo phát sinh và giải quyết dứt điểm các vụ việc còn tồn đọng, xử lý sau thanh tra.

- Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo cũng như các trường hợp kích động, lôi kéo công dân khiếu kiện đông người hoặc lợi dụng khiếu kiện để gây rối.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách Nhà nước, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị.

4. Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án tăng cường công tác phát hiện, điều tra và phối hợp xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng.

5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí hoạt động của doanh nghiệp, người dân, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo động lực và áp lực, chuyển biến thái độ xử lý gắn với trách nhiệm chính trị trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu. Kịp thời thay thế cán bộ, công chức trì trệ, cản trở, không hoàn thành nhiệm vụ. Xử lý nghiêm và kịp thời theo quy định của pháp luật các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ.

- Đẩy mạnh đổi mới phương thức, lề lối làm việc của cơ quan hành chính nhà nước, giảm hội họp, giấy tờ hành chính và chế độ báo cáo, tăng cường họp trực tuyến và tin học hóa các hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; khắc phục tình trạng thanh, kiểm tra chồng chéo; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm pháp luật, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời động viên, khen thưởng đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành tốt về kỷ luật lao động, kỷ cương hành chính.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triệt để tiết kiệm chi các khoản kinh phí như: hội nghị, lễ hội, chi văn phòng phẩm, đi công tác, tiếp khách...

- Thực hiện tốt cơ chế giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức quần chúng đối với việc xây dựng, thực hiện chủ trương, chính sách.

- Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng. Nghiêm túc thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết kịp thời, dứt điểm các

vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

VI. ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, lực lượng vũ trang vững vàng về chính trị, có sức chiến đấu ngày càng cao, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và củng cố hệ thống chính trị cơ sở, chú trọng vùng cao, biên giới. Quan tâm đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình trong quy hoạch thể trận quân sự khu vực phòng thủ tỉnh. Chuẩn bị điều kiện tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh năm 2018.

- Tổ chức xây dựng thí điểm chốt dân quân cho một số xã biên giới trọng điểm về quốc phòng, an ninh. Tu sửa, nâng cấp đường vành đai biên giới đảm bảo cho việc phát triển kinh tế và thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra mốc giới, giải quyết kịp thời các vụ việc phát tap ở khu vực vành đai biên giới.

- Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh biên giới, an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh tại các địa bàn trọng điểm, nhất là ở những địa bàn xung yếu, chủ động giải quyết có hiệu quả những nhân tố có thể gây mất ổn định. Triển khai hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 06/7/2015 của Ban Thường vụ tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự và Đề án chuyển hoá địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự giai đoạn 2015 – 2020.

- Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy. Chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đối với học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên tham gia phòng, chống ma túy. Chủ động phối hợp đảm bảo chủ quyền an ninh biên giới quốc gia. Phát huy hiệu quả công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, tăng cường phối hợp với các tỉnh Bắc Lào trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là phối hợp với hai tỉnh Hủa Phăn, Luông Pha Băng trong đấu tranh triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy qua biên giới.

- Tổ chức tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm minh các vi phạm về trật tự an toàn giao thông. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát tải trọng xe, phần đầu không còn xe quá tải trọng hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước phòng chống cháy nổ. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu nạn, cứu hộ.

3. Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố:

- Tập trung làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa cơ quan chuyên trách với các ngành, các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng vũ trang gắn với xây dựng hệ thống chính trị cơ sở.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Công an xã, thị trấn gắn với xây dựng và triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Công an xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự từ cơ sở trong tình hình mới.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ các cơ quan, doanh nghiệp, dự bị động viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, biết phát huy sức mạnh tổng hợp đấu tranh chống các hoạt động phá hoại của các thế lực phản động và phần tử xấu, giữ gìn trật tự, trị an, có khả năng giải quyết tốt các tình huống ngay từ cơ sở.

4. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về biên giới lãnh thổ theo thẩm quyền; tiếp tục tham mưu tổ chức các cuộc họp giao ban công tác biên giới thường kỳ giữa tỉnh Sơn La và tỉnh Luông Pha Bang, Hòa Phấn. Phối hợp với các lực lượng chức năng nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới để kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh; tổ chức triển khai đề án, dự án thuộc lĩnh vực biên giới lãnh thổ theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao và UBND tỉnh.

- Tham mưu triển khai các chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ hội nhập. Chú trọng tăng cường phát triển mối quan hệ đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào đồng thời tiếp tục mở rộng quan hệ với các đối tác nước ngoài trong và ngoài khối ASEAN. Tham mưu triển khai có hiệu quả kế hoạch đối ngoại của tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VII. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN THUỘC UBND TỈNH VÀ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THÀNH CÔNG NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP ĐỀ RA

Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố:

Đẩy mạnh phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố với các cơ quan của Đảng, HĐND các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện Quyết định này.

Tăng cường phối hợp giữa UBND các cấp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên phát huy quyền làm chủ các tổ chức xã hội, hội, hiệp hội và của nhân dân trong mọi lĩnh vực, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các giải pháp điều hành của UBND tỉnh tại Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định này và các Nghị quyết, kết luận, chương trình hành động liên quan của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các Quyết định, chỉ thị, thông báo, kết luận của UBND tỉnh và Thường trực UBND tỉnh (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh), Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện các nội dung công việc được giao, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện phối kết hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để hoàn thành nội dung công việc.

- Chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp đã đề ra. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp trước Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã giao cho từng cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố; giữa cơ quan chính quyền các cấp với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tổ chức, các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong năm 2018.

- Tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ; đồng thời tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân. Tổ chức giao ban định kỳ hàng tháng (các phiên họp thường kỳ của UBND các cấp) để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đánh giá tiến độ, chất lượng công việc được giao của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và đề xuất khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Sở Thông tin - Truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh - truyền hình chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Quyết định này trong các ngành, các cấp và nhân dân.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện và kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018 (27 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội - môi trường) giao

tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố kịp thời tổ chức triển khai, đánh giá tình hình thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất giải pháp chỉ đạo, điều hành của ngành mình, cấp mình trong các tháng, quý, năm tiếp theo, gửi Văn phòng UBND tỉnh (để theo dõi), gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, các phiên họp UBND tỉnh và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thành ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐ, các phòng ND);
- Lưu: VT, TH (V.Hải) 150B.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh